TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2019/HNGĐST
Ngày: 20-5-2019
V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Trần Hoài Nam
Các Hội thẩm nhân dân :
Ông Sầm Văn Dương
Ông Lương Thành Trung

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lim Thị Th. Sinh năm: 1988
Trú tại: Bản T, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An
Có mặt
- *Bị đơn*: Lô Văn T. Sinh năm: 1985
Trú tại: Bản T, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/3/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lim Thị Th trình bày: Chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T kết hôn với nhau vào năm 2006 trên cơ sở tự nguyện nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được, đến năm 2013 thì vợ chồng đã sống ly thân và hai người không còn quan tâm, chăm sóc gì nhau nữa. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh

phúc và nay đã sống ly thân. Vì vậy, chị Th làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Lô Văn T.

Về quan hệ con cái: Chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T có hai con chung là cháu Lô Thị A, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2006 và cháu Lô Vân K, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2010. Nếu ly hôn thì chị Th xin nhận nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, hai người không nhận nuôi con nuôi và không ai có con riêng.

Về tài sản: Theo chị Lim Thị Th trình bày thì chị và anh T không có tài sản chung, không vay của ai và cũng không cho ai vay tài sản gì. Nên chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải cho anh Lô Văn T, tuy nhiên anh T không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Qua xác minh tại UBND xã C được biết, sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải thì cán bộ UBND xã C không tống đạt được vì anh T không có mặt tại địa phương. Xác minh tại Ban công an xã C được biết, anh Lô Văn T có hộ khẩu thường trú tại bản T, xã C, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay anh T không có mặt tại địa phương, không biết anh T đi đâu, làm gì và không làm thủ tục khai báo tạm vắng với chính quyền địa phương. Tại phiên tòa hôm nay, anh Lô Văn T có mặt và trình bày: Nhất trí với yêu cầu ly hôn của chị Lim Thị Th. Đồng ý với yêu cầu của chị Th về nuôi dưỡng hai con chung và xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh T cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã cố tình giấu địa chỉ và vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 14, tuyên bố không công nhận chị Th và anh T là vợ chồng. Áp dụng các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao hai con chung cho chị Th nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc chị Th phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T là "Ly hôn". Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ tình cảm: Hôn nhân giữa chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T mặc dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng nhưng không có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào quy định tại các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình, cần không công nhận chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T là vợ chồng.

[2.2] Quan hệ con cái: Hai con chung của chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T là cháu Lô Thị A và cháo Lô Vân K hiện đang sinh sống cùng với chị Th. Quá trình giải quyết vụ án, hai cháu A và K đều có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn thì xin được ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, thực tế cuộc sống và nguyện vọng của của con chung, cần chấp nhận yêu cầu của chị Lim Thị Th về việc giao hai con chung cho chị Th chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lô Văn T.

[2.3] Quan hệ tài sản: Chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc chị Lim Thị Th phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 147 BLTTDS;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 81, Điều 82 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không công nhận chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T là vợ chồng.

2. Về con cái:

- Giao cháu Lô Thị A, sinh ngày 22 tháng 11 năm 2006 và cháu Lô Vân K, sinh ngày 14 tháng 12 năm 2010 cho chị Lim Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi trưởng thành

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lô Văn T.

- Anh Lô Văn T có quyền đi lại, thăm nom và giáo dục con chung không ai được cản trở

3. Về án phí: Chị Lim Thị Th phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000842 ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu. Chị Th đã nộp đủ án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lim Thị Th và anh Lô Văn T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện Quỳ Châu*
- *Chi cục THADS huyện Quỳ Châu*
- *Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Nghệ An*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Trần Hoài Nam